

BÁO CÁO

TỔNG KẾT CÔNG TÁC GIÁO DỤC ĐẶC BIỆT NĂM HỌC 2015-2016 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2016-2017

Năm học 2015-2016 là năm học công tác Giáo dục đặc biệt của Thành phố tiếp tục thực hiện Quyết định 1029/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố và Kế hoạch 1447/KH-SGDĐT của Sở Giáo dục và Đào tạo nhằm triển khai thực hiện Đề án Trợ giúp Người khuyết tật giai đoạn 2012-2020 của Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; tăng cường cơ hội tiếp cận giáo dục cho trẻ khuyết tật theo Luật Người Khuyết tật, Nghị định 28/2012/NĐ-CP và Thông tư Liên tịch 42/2013/TTLT quy định chính sách đối với Người khuyết tật;

Năm học tập trung công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, xã hội hóa giáo dục, nhằm đẩy mạnh sự tham gia tích cực của cộng đồng vào các hoạt động trợ giúp người khuyết tật; đẩy mạnh thực hiện công tác chẩn đoán - tư vấn - can thiệp sớm và trị liệu bằng phương pháp Tâm vận động cho trẻ khuyết tật; bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên các trường chuyên biệt và trường hòa nhập;

Ban chỉ đạo giáo dục khuyết tật & trẻ em có hoàn cảnh khó khăn của Sở Giáo dục và Đào tạo Báo cáo tổng kết công tác Giáo dục Đặc biệt - Giáo dục Hòa nhập năm học 2015-2016 và triển khai phương hướng nhiệm vụ năm học 2016-2017 như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Tổng số trường:

1.1. Trường chuyên biệt, Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hoà nhập do Sở Giáo dục và Đào tạo và Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, huyện quản lý: **28** đơn vị, bao gồm:

Tổng số trường chuyên biệt: 23 (17 công lập - 6 ngoài CL). Quận 4, 7, 9, Bình Thạnh, Thủ Đức, huyện Nhà Bè và Hóc Môn chưa có trường chuyên biệt công lập.

Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hoà nhập: 05 (2 CL - 3 NCL)

1.2. Tổng số trường, lớp có học sinh khuyết tật học hòa nhập

Tổng số trường hòa nhập: 671 trường, gồm:

- + Bậc học Mầm non: 108 đơn vị
- + Cấp tiểu học: 391 đơn vị
- + Cấp trung học cơ sở: 172 đơn vị.

Tổng số lớp hòa nhập: 3484 lớp (MN: 185, TH: 2602, THCS: 695, khác: 2)

Tổng số CBQL trường hòa nhập: 1612 (MN: 251, TH: 955, THSC: 406)

Tổng số GV dạy các lớp hòa nhập: 8744 (MN: 391, TiH: 3956, THCS: 4397)

2. Tổng số học sinh

2.1. Số học sinh khuyết tật học tại các cơ sở giáo dục chuyên biệt

Số lượng học sinh khuyết tật học Giáo dục chuyên biệt: 2735 HS

Tỉ lệ học sinh khuyết tật là nữ: 940/2735 – Tỉ lệ 34,36%

Tỉ lệ học sinh khuyết tật người dân tộc: 92/2735 - Tỉ lệ 3,4%

2.2. Tổng số học sinh khuyết tật học hòa nhập

Số lượng học sinh khuyết tật học hòa nhập: 4768 HS

Tỉ lệ học sinh khuyết tật nữ học hòa nhập: 1401/4768 – Tỉ lệ 29,4%.

Tỉ lệ học sinh khuyết tật học hòa nhập người dân tộc: 243/4768 – Tỉ lệ 5,1%

3. Số cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trường chuyên biệt

Cán bộ quản lý: 67; Giáo viên: 355; Nhân viên: 231.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp cùng Sở Nội vụ, Sở Lao động-Thương binh và Xã hội (LĐ-TB&XH) thẩm định và tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố:

- Đã chuyển trường chuyên biệt Rạng Đông huyện Bình Chánh thành Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hoà nhập Bình Chánh. Đối với Trường Chuyên biệt Hướng Dương Tân Bình, đang điều chỉnh hoàn tất hồ sơ để thẩm định theo đúng tiến độ.

- Thành lập 5 Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hoà nhập ngoài công lập (Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hoà nhập Khai Trí - huyện Củ Chi, Màu Xanh - Quận 7, Suối Tiên - Quận 9, Thiên Thần - quận Gò Vấp và Tường Minh - quận Tân Bình) trong đó có 4 trung tâm đã được cấp phép hoạt động.

Triển khai và chỉ đạo PGD&ĐT và các cơ sở giáo dục đặc biệt quận huyện tập trung thực hiện nội dung Kế hoạch 1447/SGDDT-BCĐ GDKT-TECHCKK về công tác chẩn đoán, tư vấn, can thiệp sớm cho trẻ từ 0 tuổi đến 6 tuổi và công văn số 2478/GDDT-MN về việc tiếp tục thực hiện Đề án trợ giúp Người khuyết tật giai đoạn 2014-2020 nâng cấp và chuyển đổi 3 cơ sở giáo dục đặc biệt: Trường Phổ thông đặc biệt Nguyễn Đình Chiểu giai đoạn 2015-2016, Trường Chuyên biệt Thảo Điền - Quận 2 và Chuyên biệt Hy Vọng-quận Gò Vấp thành Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hoà nhập theo lộ trình trong giai đoạn 2016-2020;

Triển khai Kế hoạch số 201/GDDT-MN tổ chức Hội thi “*Triển lãm đồ dùng, đồ chơi Giáo dục khuyết tật*”. Các cơ sở giáo dục đặc biệt và các trường hòa nhập quận, huyện đã tích cực tham gia với nhiều sản phẩm dự thi có sự đầu tư cao, sáng tạo và mang tính thực tiễn.

Triển khai kế hoạch số 1089/KH-GDDT-GDMN tổ chức “*Ngày hội thể thao học sinh khuyết tật Thành phố Hồ Chí Minh lần V, năm 2016*”.

Chỉ đạo các đơn vị xây dựng môi trường thân thiện, giáo dục kỹ năng sống cho HS, giúp các em hình thành những thói quen, hành vi giao tiếp hàng ngày để các em có cơ hội phát huy khả năng cá nhân, thực hiện những yêu cầu tối thiểu theo từng lứa tuổi.

Phòng Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) đã tham mưu cho UBND quận, huyện tiến hành công tác kiện toàn Ban chỉ đạo Giáo dục khuyết tật và trẻ em có hoàn cảnh khó khăn: rà soát, bổ sung nhân sự, phân công nhiệm vụ các thành viên căn cứ theo Quyết định 4431/BGD&ĐT-TCCB ban hành ngày 30/9/2002; Phân công Ban lãnh đạo phòng GD&ĐT, chuyên viên (*mầm non, tiểu học, THCS*) và 01 cán bộ phụ trách công tác giáo dục khuyết tật có nhiệm vụ theo dõi và tham mưu cho lãnh đạo về công tác giáo dục đặc biệt.

Phòng GD&ĐT tham mưu cho UBND quận, huyện ban hành Quyết định về kế hoạch huy động trẻ ra lớp và tuyển sinh vào các lớp đầu cấp; xây dựng kế hoạch giáo dục hòa nhập dành cho người khuyết tật trên địa bàn nhằm thực hiện Quyết định 1029/UBND TP và Kế hoạch 1447/KH-GD&ĐT theo Quyết định của Chính phủ về việc thực hiện Đề án 1019/QĐ-TTg trợ giúp NKT giai đoạn 2012-2020; thực hiện tốt việc đánh giá, xếp loại HSKT học hòa nhập theo Thông tư 30/2014/BGD&ĐT;

Phối hợp với Phòng LĐ-TB&XH tham mưu cho UBND quận, huyện chỉ đạo các phường, xã, thị trấn thực hiện việc thành lập Hội đồng xác định mức độ khuyết tật, cấp giấy chứng nhận cho học sinh khuyết tật học hòa nhập theo Luật Khuyết tật số 51/2010/QH12; Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể tuyên truyền nâng cao nhận thức cộng đồng về vai trò và tầm quan trọng của công tác phát hiện, chẩn đoán, can thiệp sớm bằng nhiều hình thức;

Chỉ đạo các trường phối hợp với chính quyền địa phương thống kê, cập nhật thông tin, số lượng trẻ khuyết tật trong độ tuổi từ 0 tuổi đến 18 tuổi, phân loại theo dạng tật; thực hiện công tác tuyên truyền, vận động trẻ có khó khăn ra lớp chuyên biệt, tham gia chương trình can thiệp sớm và học lớp hòa nhập kịp thời. Hướng dẫn các trường công tác chuyên giao học sinh khuyết tật (HSKT) giữa các lớp học, cấp học, bậc học; xây dựng kế hoạch thực hiện công tác giáo dục hòa nhập, phân công Ban giám hiệu phụ trách công tác giáo dục khuyết tật và thành lập tổ chuyên môn giáo dục hòa nhập tại đơn vị theo Quyết định 23/2006/QĐ-BGD&ĐT, tổ chức sinh hoạt chuyên môn định kỳ theo quy định kết hợp sinh hoạt chung với tổ, khối bộ môn và tham gia tập huấn, thực hiện công tác tư vấn, tiếp nhận, theo dõi, hỗ trợ học sinh khuyết tật.

2. Triển khai thực hiện các cuộc vận động và phong trào thi đua

Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị 03/CT-TW của Bộ Chính trị về *“Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”*, thực hiện cuộc vận động *“Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương sáng cho HS noi theo”*, và *“Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”* bằng nhiều biện pháp phù hợp với tình hình thực tế của trường và địa phương.

Triển khai các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước hưởng ứng tích cực phong trào thi đua với phương châm *“Thi đua là yêu nước - Thi đua là đoàn kết và phát triển”*; thực hiện Luật Thi đua Khen thưởng và Hướng dẫn của Sở GD&ĐT; thành lập Hội đồng thi đua, Hội đồng Khoa học từ đầu năm học để thực hiện công tác thi đua đúng pháp luật, đảm bảo công bằng, công khai, khách quan, toàn diện.

Xây dựng kế hoạch thi đua, nâng cao nhận thức cho CB-GV-NV về công tác thi đua, phát động thi đua trong đơn vị cụ thể, chi tiết theo các đợt trong năm; triển khai đầy đủ tiêu chuẩn của các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng, thiết lập thang điểm

đánh giá thi đua từng bộ phận; tổ chức đăng ký thi đua, sáng kiến kinh nghiệm theo quy định; động viên, khen thưởng kịp thời qua các đợt sơ, tổng kết thi đua; xử lý nghiêm các vi phạm về đạo đức nhà giáo, nội quy cơ quan; đánh giá xếp loại thi đua theo đúng quy trình, đảm bảo công khai, dân chủ, nhân rộng điển hình; chăm lo đầy đủ chế độ chính sách quyền lợi cho đội ngũ.

Chỉ đạo và triển khai kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật của Trung Ương, Chính phủ, cấp Bộ, ngành, UBND Thành phố về Luật Người khuyết tật và các văn bản dưới Luật có liên quan đến các cơ sở giáo dục trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Cụ thể:

+ Tuyên truyền, phổ biến Luật Người khuyết tật năm 2010; Nghị định 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Người khuyết tật; Quyết định 1019/QĐ-TTg ngày 05/8/2012 của Thủ tướng Chính phủ về “Phê duyệt Đề án trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2012-2020” và văn bản quy định do các Bộ, ngành ban hành.

+ Tuyên truyền, phổ biến các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố như: Quyết định số 05/2016/QĐ-UBND ngày 01/03/2016 về trợ cấp giảng dạy đối với giáo viên dạy hoà nhập cho người khuyết tật trên địa bàn Tp.Hồ Chí Minh; Quyết định số 1029/QĐ-UBND ngày 05/3/2014 về thực hiện Quyết định số 1029/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về “Phê duyệt Đề án trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2012-2020” trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2014-2020.

+ Kế hoạch số 1447/KH-GDDT ngày 09 tháng 5 năm 2014 về việc thực hiện Quyết định 1019/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về “Phê duyệt Đề án trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2012-2020” trên địa bàn Tp.Hồ Chí Minh giai đoạn 2014-2020.

3. Công tác phát triển đội ngũ

3.1. Công tác quy hoạch

Các trường chú trọng quy hoạch đội ngũ giáo viên trẻ, nữ vào đội ngũ cán bộ quản lý kế cận; chọn cử học các lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ quản lý, lý luận chính trị.

3.2. Công tác đào tạo, bồi dưỡng

Giáo viên có chuyên môn giáo dục chuyên biệt chiếm tỉ lệ 68,7%. Để nâng cao chất lượng giáo dục đặc biệt, Sở Giáo dục và Đào tạo đã triển khai, tổ chức các chuyên đề về công tác giáo dục hòa nhập cho người khuyết tật. Cụ thể:

Trong năm 2015, Sở Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng kế hoạch số 1562/KH-GDDT-TC ngày 27 tháng 5 năm 2015 để triển khai công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thuộc ngành Giáo dục - Đào tạo Thành phố trong hè năm 2015. Trong đó, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức 05 chuyên đề bồi dưỡng liên quan đến công tác giáo dục khuyết tật cho 476 lượt người tham dự. Nội dung cụ thể của các chuyên đề là:

Chuyên đề 1: Công tác phát hiện chẩn đoán và xây dựng kế hoạch cá nhân cho trẻ khuyết tật học hòa nhập trường Mầm non.

Chuyên đề 2: Công tác phát hiện chẩn đoán và xây dựng kế hoạch cá nhân cho trẻ khuyết tật học trường chuyên biệt.

Chuyên đề 3: Bồi dưỡng về các dạng tật và thực hiện hồ sơ cho trẻ khuyết tật học hòa nhập trường Mầm non.

Chuyên đề 4: Bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ quản lý cho đội ngũ Cán bộ quản lý các trường chuyên biệt.

Chuyên đề 5: Tập huấn cho cán bộ, giáo viên phụ trách công tác giáo dục hòa nhập cho người khuyết tật.

Trong năm 2016, Sở Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng kế hoạch số 2010/KH-GDĐT-TC ngày 22 tháng 6 năm 2016 để triển khai công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thuộc ngành Giáo dục - Đào tạo Thành phố trong hè năm 2016. Trong đó, Sở Giáo dục và Đào tạo đã tổ chức 04 chuyên đề bồi dưỡng liên quan đến công tác giáo dục khuyết tật cho 660 lượt người tham dự. Nội dung cụ thể của các chuyên đề là:

Chuyên đề 1: Công tác tổ chức quản lý hoạt động tâm vận động tại trường chuyên biệt.

Chuyên đề 2: Quy trình hoạt động chẩn đoán phát triển sớm, can thiệp sớm trẻ khuyết tật tại các trường chuyên biệt.

Chuyên đề 3: Sử dụng bộ công cụ M.CHAT trong việc phát hiện sớm trẻ có dấu hiệu tự kỷ ở trường mầm non.

Chuyên đề 4: Làm gì khi trẻ chậm nói ở trường mầm non.

4. Công tác giáo dục học sinh

4.1. Thực hiện chương trình Can thiệp sớm

Phòng GD&ĐT các quận huyện đã chú trọng nhiều hơn đến công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cộng đồng về tầm quan trọng của công tác phát hiện sớm, can thiệp sớm; triển khai việc thực hiện chương trình can thiệp sớm về giáo dục nhằm giảm thiểu mức độ khuyết tật, tạo điều kiện cho trẻ hội nhập cộng đồng; hướng dẫn phụ huynh đưa trẻ đến khám xác định dạng tật tại bệnh viện Nhi đồng 1, bệnh viện Nhi Đồng 2, Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hoà nhập cho người khuyết tật để được chẩn đoán, tư vấn.

Số lượng trẻ được chẩn đoán, tư vấn ngày nhiều hơn, tuổi của trẻ đến chẩn đoán ngày càng nhỏ hơn. Tuy nhiên, do khó khăn về nguồn lực (*bác sĩ tâm thần nhi, chuyên viên tâm lý*) nên nhiều trường chuyên biệt chưa có điều kiện thực hiện tốt công tác phát hiện, chẩn đoán và đánh giá.

Tổ chức cho GV học tập tại bệnh viện Nhi Đồng 1, mời giảng viên hướng dẫn lượng giá cho trẻ chậm phát triển trí tuệ bằng bộ test tối phát triển, cán bộ quản lý và GV tham gia học tập, bồi dưỡng về tật học tại trường ĐHSP, dự chuyên đề các trường; các trường chuyên biệt thực hiện can thiệp sớm theo tài liệu “Từng bước nhỏ”, BGH và GV tham khảo thêm tài liệu, tư liệu trên tạp chí, học tập giữa các trường. Các tiết được ghi lại bằng hình ảnh, hướng dẫn cho PH thực hiện tại nhà.

4.2. Công tác Giáo dục hòa nhập

4.2.1. Giáo dục Mầm non

Dự hội thảo góp ý “Bảng hỏi về các độ tuổi và giai đoạn – ASQ 3.4” cho trẻ em Việt Nam và tập huấn sử dụng bộ công cụ ASQ do Vụ GDMN - Bộ GD&ĐT tổ chức. Thực hiện thí điểm Bộ công cụ khám sàng lọc ASQ – 3.4 theo chỉ đạo của Vụ GDMN thực hiện tại Phòng GD&ĐT Quận 3, Quận 8, Quận 10, huyện Hóc Môn và huyện Cần Giờ.

Tổ chức chuyên đề “Bồi dưỡng GV về các dạng tật và cách hỗ trợ cho trẻ tại trường MN - Tiểu học hòa nhập”; “Hỗ trợ trẻ tự kỷ trong trường MN hòa nhập”, “Phương pháp thực hành trị liệu Tâm vận động”; “Công tác Giáo dục hòa nhập cho trẻ khuyết tật trong trường mầm non”, “Tổ chức hoạt động giáo dục cá nhân cho trẻ có hiệu quả”; “Quản lý và dạy học Giáo dục hòa nhập trẻ mầm non”; “Công tác phát hiện chẩn đoán và xây dựng kế hoạch cá nhân cho trẻ khuyết tật học hòa nhập trong trường MN”.

Ban chỉ đạo Giáo dục khuyết tật các quận, huyện đã tăng cường công tác kiểm tra, hỗ trợ các trường có trẻ khuyết tật học hòa nhập về việc tổ chức các hoạt động, dạy tiết cá nhân và xây dựng thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân.

Giáo viên luôn quan tâm, gần gũi trẻ trong mọi hoạt động tại nhóm lớp, tăng cường quan sát để có biện pháp điều chỉnh hành vi của trẻ khuyết tật; mở rộng các hoạt động ngoại khóa cho HS khuyết tật như tham quan công viên, siêu thị, các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao, trò chơi dân gian giúp trẻ khuyết tật rèn kỹ năng sinh hoạt cộng đồng... tạo điều kiện cho trẻ được tham gia các hoạt động, trẻ có những tiến bộ rõ rệt về kỹ năng giao tiếp, kỹ năng sinh hoạt cộng đồng cũng như phát triển vận động thô, vận động tinh.

4.2.2. Giáo dục phổ thông

Các trường sắp xếp, phân bổ biên chế lớp học theo Quyết định 23/2006/QĐ-BGDĐT, giảm nhẹ về lượng kiến thức phù hợp, miễn giảm một số môn học; bố trí nhóm lớp theo từng dạng tật, có chú ý phân loại khả năng HS để điều chỉnh phương pháp, biện pháp giảng dạy phù hợp tạo điều kiện cho các em HS khuyết tật đều được tham gia các hoạt động chung của lớp. Đánh giá linh động, thực chất, khách quan tùy trường hợp căn cứ theo mục tiêu, nội dung giáo dục, kỹ năng từng cấp, quy định về chuẩn kiến thức; chú ý nguyên tắc động viên, khuyến khích, ghi nhận sự tiến bộ của cá nhân.

Tổ chức các hoạt động các hoạt động lễ hội, hội thi, xây dựng các câu lạc bộ để HS khuyết tật cùng tham gia với học sinh bình thường; qua đó tạo môi trường thân thiện giúp đỡ nhau, chia sẻ với nhau trong học tập, cuộc sống.

Phòng Giáo dục & Đào tạo ở một số quận, huyện đã phối hợp với Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hoà nhập cho người khuyết tật, trường ĐHSP, Trường CĐSP TW... tổ chức các chuyên đề bồi dưỡng cho đội ngũ CBQL, GV, PH các bậc học về phương pháp giáo dục HS khuyết tật học hòa nhập, cách nhận biết các dạng tật của trẻ, giúp phụ huynh hiểu hơn về mức độ khuyết tật để biết cách phối hợp giáo viên trong việc giáo dục con em mình; các chuyên đề về công tác phát hiện và can thiệp sớm, giáo dục trẻ chậm phát triển trí tuệ, trẻ tự kỷ, trẻ khó khăn trong học hòa nhập, thực hiện hồ sơ giáo dục hoà nhập, phương pháp đánh giá kết quả giáo dục trẻ chậm phát triển và trẻ học khó.

Phòng GD&ĐT quận, huyện chủ động tổ chức các chuyên đề “Dạy cho trẻ khó đọc”; tham gia các chuyên đề “Phát hiện rối loạn phổ tự kỷ”(BV ND 1), “Phương pháp, giảng dạy, hỗ trợ HS học hòa nhập”, “Kỹ năng quản lý Giáo dục hòa nhập” (BGD&ĐT), “Công tác giáo dục hoà nhập HS khiếm thị”; tham dự các lớp tập huấn “Bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho CBQL phụ trách giáo dục hoà nhập bậc THCS” (BGD&ĐT).

Phân công CBQL, GV tham dự các lớp bồi dưỡng Giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật bậc trung học cơ sở và trung học phổ thông, tập huấn thí điểm bằng hình bài giảng cho trẻ khuyết tật khiếm thính, khiếm thị ... do Bộ GD&ĐT tổ chức.

Xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân cho HS học hòa nhập; thực hiện việc đánh giá xếp loại theo Thông tư 30/BGDĐT; hướng dẫn của Sở GD&ĐT về công tác quản lý giáo dục, giảng dạy cho trẻ khuyết tật học hòa nhập.

Một số quận, huyện thực hiện và sử dụng Phòng Hỗ trợ giáo dục hoà nhập cho HS trẻ khuyết tật học hòa nhập có lịch hoạt động, thời khóa biểu, Ban Giám hiệu có kế hoạch dự giờ tiết cá nhân. Một số trường có giáo viên chuyên ngành giáo dục đặc biệt trực tiếp thực hiện tiết cá nhân cho học sinh trẻ khuyết tật và hỗ trợ, phối hợp giáo viên đứng lớp giúp học sinh có tiến bộ hơn về kỹ năng và kiến thức.

Năm học 2015-2016 số học sinh khuyết tật học hòa nhập tốt nghiệp ở các cấp học:

- + Giáo dục Tiểu học: 361/361 học sinh – đạt tỉ lệ: 100%
- + Trung học cơ sở: 101/110 học sinh – đạt tỉ lệ: 91,9% (trong đó có 54 em trúng tuyển vào lớp 10 năm học 2016-2017).
- + Tốt nghiệp Trung học phổ thông: 22/23 học sinh – đạt tỉ lệ: 95,65% (kể cả GDTX)

4.3. Giáo dục chuyên biệt

Các trường Giáo dục Chuyên biệt tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình khung Giáo dục Chuyên biệt (tập trung Lớp 1A) theo Quyết định 5715/QĐ-BGDĐT ngày 08/02/2010 do Bộ GD&ĐT ban hành.

Đối với các lớp mầm non tiếp tục vận dụng linh hoạt việc thực hiện chương trình GDMN của Bộ GD&ĐT theo Thông tư 17/2009/BGDĐT, tập trung dạy trẻ kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng giao tiếp, phát triển vận động thô, vận động tinh, kỹ năng sinh hoạt nơi công cộng; kết hợp thực hiện tiết giáo dục cá nhân cho trẻ tự kỷ. Tổ chức cho giáo viên tham quan học tập tại các trường mầm non trong quận, huyện.

Cán bộ quản lý các trường Chuyên biệt duy trì việc thăm lớp, dự giờ giáo viên; hướng dẫn, chỉ đạo kiểm tra việc xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân, kế hoạch dạy học, soạn giáo án theo định hướng đổi mới phương pháp dạy học, chủ động trong việc dạy học theo hướng tích cực, dạy học cá thể hóa và tiết cá nhân trên cơ sở chuẩn kiến thức kỹ năng chung và theo dạng tật nói riêng để xây dựng nội dung bài dạy; tăng cường việc sử dụng đồ dùng dạy học, công nghệ thông tin trong tiết dạy, sử dụng nhiều phương pháp và hình thức như trò chơi, thi đua luyện tập, thực hành, thảo luận nhóm, phát huy vai trò cá nhân để phát triển khả năng của từng em, tăng cường kỹ năng giao tiếp giúp học sinh khắc sâu kiến thức và phát triển ngôn ngữ nói; sử dụng phương pháp “phản hồi của người mẹ” đối với trẻ khiếm thính.

Phối hợp chặt chẽ trong việc chuyển giao học sinh khuyết tật nhằm đảm bảo quá trình giáo dục liên thông cho trẻ; tổ chức tốt việc đưa học sinh khuyết tật tại trường Chuyên biệt tham gia học hòa nhập tại trường MN, TH, THCS, tiếp tục học ở cấp cao hơn theo khả năng.

Phân công trường chuyên biệt hỗ trợ về mặt chuyên môn cho các trường có học sinh hoà nhập như hướng dẫn sử dụng bộ Bảng kiểm phát triển, lên tiết giáo dục cá nhân, xây dựng kế hoạch giáo dục cá nhân, hỗ trợ tài liệu, thông tin, phương pháp trị liệu tâm vận

động; tuyên truyền cho phụ huynh có điều kiện đưa trẻ đến tham gia tâm vận động ngoài giờ tại một số trường chuyên biệt.

Một số trường chuyên biệt công lập đã phân công giáo viên phụ trách công tác Giáo dục hòa nhập, tiếp tục hỗ trợ chuyên môn cho các trường có học sinh khuyết tật học hòa nhập.

4.3.1 Phương pháp Tâm vận động

Tổ chức chuyên đề nâng cao nhận thức cho CBQL, Chuyên viên tâm vận động và triển khai quy định về công tác tổ chức quản lý trị liệu tâm vận động đã giúp cho công tác chỉ đạo của BGH, công tác phối hợp giữa các GV trong trường và chuyên viên tâm vận động đã góp phần đem lại hiệu quả của phương pháp này trong các cơ sở Giáo dục Chuyên biệt.

Các phòng tâm vận động được xây dựng đều đã phát huy hiệu quả sử dụng, nhiều trường tăng cường bổ sung trang thiết bị, bồi dưỡng chuyên môn cho GV về phương pháp tâm vận động giúp cho việc phối hợp giữa GV Giáo dục Chuyên biệt và chuyên viên tâm vận động đem lại hiệu quả cao. Tuy nhiên số lượng GV được đào tạo về phương pháp tâm vận động, biên chế GV còn ít và thiếu nên có nơi không thể hoạt động hoặc hoạt động chưa hiệu quả.

Giáo viên khóa 1 và 2 tham gia bồi dưỡng năm thứ hai về “Phương pháp thực hành trị liệu tâm vận động” do chuyên gia Bỉ trực tiếp hướng dẫn tổ chức tại Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hoà nhập cho người khuyết tật.

4.3.2 Công tác giáo dục tự phục vụ, kỹ năng sống và hướng nghiệp

Các trường đã chú trọng việc dạy kỹ năng sinh hoạt xã hội, kỹ năng tự phục vụ (rửa tay, chải răng, cất giữ; bảo quản đồ dùng cá nhân), kỹ năng giao tiếp ở nơi công cộng (đi xe bus, xe taxi, gọi điện thoại, chào hỏi, hỏi thăm, giữ gìn vệ sinh nơi công cộng, giữ yên lặng ở bệnh viện, nhà hát); xây dựng thói quen tốt trong giao tiếp: lễ phép, biết xếp hàng trật tự, tham gia đi bộ trên đường phố thông qua việc tổ chức nhiều hoạt động hàng ngày, tạo môi trường cho các em được thực hành như tổ chức Hội trại, tham quan ngoại khoá, trò chơi có tính giáo dục cao giúp HS phát triển tư duy, ngôn ngữ trong giao tiếp; kết hợp giáo dục và chăm sóc thông qua đổi mới tổ chức bữa ăn cho trẻ, chú trọng tích hợp giáo dục dinh dưỡng; thực hành kỹ năng sống trong sinh hoạt tại trường: biết tên mình, địa chỉ, số điện thoại để tự bảo vệ mình tránh đi lạc, để làm chứng minh nhân dân.

Tiếp tục vận động, tham mưu đầu tư kinh phí cải tạo xây dựng phòng kỹ năng sống cho HS, các trường tập trung dạy các em học vẽ, học tin học căn bản và nâng cao tay nghề cho HS khiếm thính giúp các em nâng cao về chuyên ngành vì tính để có điều kiện tìm việc làm tốt khi ra trường; lớp học thêu tay, cưa lộng; tổ chức cho phụ huynh và HS tham quan Trung tâm Bảo trợ Dạy nghề và tạo việc làm cho người khuyết tật để tìm hiểu, lựa chọn ngành phù hợp để theo học.

Mặc dù các trường đã cố gắng đẩy mạnh công tác hướng nghiệp và kỹ năng sống cho HS, nhưng hiện nay nhiều trường còn gặp khó khăn về nhân sự không có GV chuyên môn dạy nghề, điều kiện cơ sở vật chất (*nhà xưởng, phòng tiện giảng dạy..*), kinh phí tổ chức còn hạn chế nên hiệu quả của công tác hướng nghiệp nghề chưa cao.

4.3.3 Công tác giáo dục thể chất, các hoạt động văn thể mỹ

Các trường tổ chức các hoạt động thể dục thể thao, xây dựng phong trào văn thể mỹ thông qua các buổi sinh hoạt tập thể tạo điều kiện để nâng cao thể chất, phòng chống bệnh dư cân, béo phì; phát triển tốt về thể lực, tinh thần và khả năng hội nhập vào cộng đồng của HS với nhiều hình thức.

Tổ chức các hoạt động Lễ hội kỷ niệm các ngày lễ lớn, các ngày chủ điểm theo kế hoạch của BGD&ĐT, UBND Thành phố, Sở GD&ĐT; tham gia các hội thi do các cơ quan, ban ngành tổ chức phù hợp với khả năng như Hội diễn văn nghệ, ngày hội thể thao học sinh khuyết tật lần V do Sở GD&ĐT tổ chức, Hội thao Người khuyết tật do Sở VH-TT tổ chức, Ngày Hội trẻ khuyết tật do Cung Văn hóa Lao động tổ chức, Hội thi “*Nét vẽ xanh*“, liên hoan “*Búp mai vàng*“, thi kéo co, chạy điền kinh ... do Hội Bảo trợ người khuyết tật, Thành Đoàn và Liên đoàn Lao động TP tổ chức ...

Các trường Chuyên biệt còn chủ động phối hợp với các Trung tâm TDDT tổ chức cho HS học bơi 1 tuần/1lần; duy trì các hoạt động tập luyện cho học sinh các bộ môn bơi, bóng đá, boxing; bơi lội, cờ vua, tập yoga, võ “Cổ truyền, võ “Nam Huỳnh Đạo“, tập múa dân vũ cho HS.

4.4. Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tổ chức các hoạt động

Theo phân công của Sở GD&ĐT, Trung tâm hỗ trợ phát triển Giáo dục hòa nhập cho người khuyết tật đã tập trung xây dựng mô hình Giáo dục hòa nhập các cấp học ở một số quận, huyện làm cơ sở để triển khai mô hình Giáo dục hòa nhập đa dạng, khoa học và hiệu quả. Tham gia tổ chức 2 đợt tập huấn cho CBQL-GV 05 cơ sở giáo dục đặc biệt nâng thành Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập.

Thực hiện tốt chức năng phát hiện, chẩn đoán, đánh giá, tổ chức hoạt động thường xuyên hàng tuần (*chiều thứ ba và thứ sáu*), đã tư vấn và tham vấn những vấn đề về người khuyết tật với gia đình người khuyết tật và cộng đồng. Ngoài ra, Trung tâm còn phối hợp với Phòng GD&ĐT (*Quận 3, Bình Tân, Nhà Bè, Hệ thống Việt Úc*) xây dựng kế hoạch phối hợp hoạt động trong việc hỗ trợ giáo dục hòa nhập các bậc học, nâng cao nhận thức về giáo dục hòa nhập cho CBQL, GV, PH tại cộng đồng, tiến hành đánh giá cho hơn 1000 trẻ.

Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập cho người khuyết tật triển khai thực hiện hoạt động tâm vận động cho các trường chuyên biệt quận, huyện. Nắm bắt và định hướng hoạt động tâm vận động tại cơ sở; tổ chức chuyên đề và tổ chức góp ý dự thảo về công tác tổ chức quản lý hoạt động trị liệu bằng phương pháp tâm vận động cho CBQL, GV làm tâm vận động; hỗ trợ tập huấn về phương pháp trị liệu tâm vận động cho 3 tỉnh Phú Yên, Tiền Giang và Vĩnh Long; giới thiệu và hỗ trợ Trung tâm Giáo dục đặc biệt thuộc Viện Nghiên cứu Khoa học Giáo dục Việt Nam tổ chức tâm vận động khóa 3 tại Hà Nội cho các tỉnh thành cả nước; tổ chức trị liệu tâm vận động cho 85 trẻ tại Trung tâm.

Phối hợp với các Phòng GD&ĐT quận huyện tổ chức các chuyên đề, hội thảo bồi dưỡng nâng cao năng lực cho đội ngũ CBQL-GV trực tiếp làm công tác Giáo dục hòa nhập; hỗ trợ các trường Chuyên biệt xây dựng kế hoạch phối hợp và hỗ trợ Giáo dục hòa nhập tại địa phương nhằm nâng cao vai trò trường chuyên biệt trong việc hỗ trợ Giáo dục hòa nhập.

5. Công tác nuôi dưỡng và chăm sóc bảo vệ sức khỏe

Các đơn vị nghiêm túc thực hiện quy chế an toàn vệ sinh thực phẩm, cam kết đảm bảo an toàn tai nạn và dịch bệnh cho học sinh; CBQL, GV, CNV được khám sức khỏe;

Học sinh đủ 6 tuổi trở lên mua BHYT 100%, các HS được kiểm tra sức khỏe đầu năm; tổ chức tẩy giun, khám sức khỏe, cân đo hàng quý, hàng tháng (*đối với trẻ SDD, TCBP*) thông báo trên bảng tin để phụ huynh theo dõi, kiểm tra lọc bệnh đầu giờ; giáo dục học sinh có ý thức và thói quen tốt trong việc giữ gìn vệ sinh và chăm sóc sức khỏe cá nhân, thực hiện công tác tuyên truyền giáo dục sức khỏe với nội dung thay đổi hàng tháng, phối hợp trạm y tế phường, xã cho trẻ uống Vitamin A, khám sức khỏe, tẩy giun 2 lần/năm.

Thực hiện việc ký hợp đồng cung cấp thực phẩm, nước uống, sữa với công ty có uy tín, chất lượng; thay đổi thực đơn hàng ngày; đội ngũ cấp dưỡng được tập huấn nâng cao tay nghề chế biến đúng kỹ thuật, hợp khẩu vị; Nâng cao chất lượng “*Đổi mới tổ chức bữa ăn*” thực hiện món ăn phong phú đa dạng về chủng loại thực phẩm, hài hoà giữa đậm động vật và thực vật; thực hiện “*Tiệc tự chọn*” dạy trẻ biết chọn lựa món ăn, kỹ năng tự phục vụ...

Thực hiện nghiêm túc quy trình bếp 1 chiều. Ban Giám hiệu thực hiện thường xuyên công tác dự giờ cấp dưỡng từ khâu tiếp phẩm, chế biến, tổ chức giờ ăn cho học sinh; thực hiện việc lưu mẫu thức ăn; kiểm tra vệ sinh các lớp định kỳ, đột xuất, tổng vệ sinh hàng tuần; thường xuyên khai thông cống rãnh, xít muỗi, diệt gián, chuột ... phòng chống dịch và các bệnh truyền nhiễm ...

Kết hợp với Trung tâm Y tế dự phòng, bệnh viện và tham dự đầy đủ các buổi tập huấn về vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống ngộ độc thực phẩm, dịch bệnh; tổ chức bồi dưỡng kiến thức cho đội ngũ cách phòng, tránh và xử lý các sự cố sặc, sốt cao và các bệnh truyền nhiễm Rubella, sốt xuất huyết, tay chân miệng, virus Zika ...

6. Công tác tổ chức thanh kiểm tra

Thực hiện công khai trong trường học về Thông tư 09/2009/TT-BGDĐT, coi trọng và phát huy tối đa việc công khai hóa, dân chủ hóa trong trường học; thực hiện Thông tư 28/2009/TT-BGDĐT Quy chế về chế độ làm việc đối với CB-GV-NV; xây dựng kế hoạch năm học, từng tháng, từng tuần, phân công cụ thể thành phần, rõ người, rõ việc; đánh giá rút kinh nghiệm qua từng đợt thi đua.

Thành lập Ban Kiểm tra nội bộ, xây dựng và triển khai kế hoạch, phân công cá nhân phụ trách kiểm tra từng bộ phận, thống nhất biểu mẫu, văn bản; thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn, hỗ trợ các bộ phận Công tác thanh tra, kiểm tra được cụ thể hóa bằng kế hoạch và triển khai toàn trường.

Kiểm tra hoạt động sư phạm đối với giáo viên, kiểm tra hồ sơ sổ sách chuyên môn, thực hiện quy chế, thăm lớp dự giờ; kiểm tra chuyên đề, kiểm tra hoạt động đoàn thể.

Làm tốt công tác tham mưu với cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương; kết hợp cấp ủy Đảng, Đoàn thể thực hiện công tác phân công, phân nhiệm; thực hiện quy chế dân chủ trường học; quản lý tài chính, tài sản công khai, công bằng; dân chủ trong xét duyệt bình bầu thi đua; thực hiện quản lý, đánh giá chất lượng đội ngũ giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp; thực hiện dân chủ, kỷ cương, tình thương, trách nhiệm xây dựng lực lượng giáo viên vững vàng về chuyên môn, chuẩn mực về đạo đức, yêu thương, công bằng trong đối xử với học sinh.

7. Thực hiện chế độ chính sách

7.1. Đối với giáo viên

Được sự quan tâm của nhà nước và chính quyền địa phương, giáo viên các cơ sở giáo dục đặc biệt công lập được hưởng chế độ 70% phụ cấp ưu đãi và hệ số 0.3% phụ cấp trách nhiệm và chế độ thu nhập tăng thêm hàng năm theo Nghị định 43/NĐ-CP.

Các GV có HS khuyết tật học hòa nhập được hưởng chế độ trợ cấp giảng dạy theo Quyết định 05/2016/QĐ-UBND ngày 01/3/2016 của Ủy ban nhân dân TP.

Một số quận, huyện chưa giải quyết được hết chế độ trợ cấp giảng dạy cho GV do một số PH chưa hỗ trợ trong việc lập hồ sơ; một số trẻ khuyết tật không xác định được dạng tật do biểu hiện của trẻ chưa rõ ràng; chưa có hướng dẫn cụ thể về những trường hợp này nên Hội đồng xác định mức độ khuyết tật chưa cấp giấy chứng nhận.

Ngoài khoản chi từ ngân sách để trợ cấp giảng dạy cho GV dạy hòa nhập; nhiều trường còn chăm lo giải quyết thêm chế độ cho GV dạy hòa nhập từ nguồn quỹ phúc lợi, quỹ hỗ trợ của Ban đại diện cha mẹ học sinh, quỹ phát triển sự nghiệp, quỹ khen thưởng ... và chăm lo cho đội ngũ GV dạy hòa nhập nhân ngày 20/11 và Tết Nguyên Đán.

7.2. Đối với học sinh

Phòng GD&ĐT chỉ đạo các trường tiếp nhận học sinh có nhu cầu học hòa nhập hoặc bán hòa nhập tại các đơn vị công lập và ngoài công lập; thực hiện hồ sơ xét lên lớp và chuyển cấp cho HS khuyết tật học hòa nhập; thực hiện miễn, giảm một số môn học hoặc hoạt động giáo dục trong chương trình tùy thuộc vào khó khăn của các em.

Phòng GD&ĐT quận, huyện đã thực hiện nghiêm túc việc triển khai các văn bản chỉ đạo của các cấp về việc thực hiện chế độ, chính sách cho người khuyết tật của Chính phủ, BGD&ĐT, UBND TP, Sở GD&ĐT; tiếp tục chỉ đạo các cơ sở giáo dục khuyết tật, giáo dục hòa nhập và các cấp học và tham mưu, phối hợp các ban, ngành, đoàn thể trong công tác thông tin, tuyên truyền giáo dục về vấn đề khuyết tật gồm các nội dung quyền, nghĩa vụ của người khuyết tật, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước về người khuyết tật.

Thực hiện tốt chế độ chính sách miễn, giảm học phí, trao học bổng và hỗ trợ phương tiện, đồ dùng học tập theo Quyết định 23/2006/QĐ-BGDĐT và Thông tư Liên tịch 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLDTBXH-BTC đối với HS khuyết tật học hòa nhập; đề nghị xét tuyển thẳng lên lớp 10 cho HS khuyết tật học hòa nhập lớp 9; thực hiện việc phân tuyến, chuyển giao HS khuyết tật các lớp học, cấp học.

Căn cứ hướng dẫn số 8587/LĐTB-XH ngày 15/7/2013 và hướng dẫn trợ cấp xã hội đối với người khuyết tật trên địa bàn TP Hồ Chí Minh; một số quận, huyện đã thực hiện 100% HS khuyết tật học chuyên biệt được hưởng chế độ miễn học phí; ngoài ra, có quận, huyện căn cứ Công văn số 5054/UBND-VC ngày 02/10/2014 của UBND TP về việc thực hiện chính sách hỗ trợ ăn trưa cho trẻ 3,4,5 tuổi thuộc diện hộ nghèo giai đoạn 2012-2015 đã chỉ đạo các trường chăm lo cho trẻ khuyết tật.

Tùy theo điều kiện kinh phí, các trường mầm non, tiểu học, THCS quan tâm tặng quà tết, miễn giảm học phí, cơ sở vật chất ... Một số trường Chuyên biệt đã vận động từ các tổ chức, cá nhân trao học bổng cho HS khuyết tật học Giáo dục Chuyên biệt.

8. Công tác xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị - xã hội hóa giáo dục

8.1. Công tác xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị

Thực hiện nâng cấp trường chuyên biệt Cần Giờ, dự kiến khởi công công trình vào tháng 9/2016;

Điều kiện cơ sở vật chất của các đơn vị giáo dục khuyết tật đa số nhỏ hẹp và xuống cấp, chưa đáp ứng được nhu cầu học tập, rèn luyện của trẻ khuyết tật. Hầu hết các đơn vị MN, TH, THCS có HS học hoà nhập chưa xây dựng được phòng hỗ trợ tiết cá nhân.

Một số quận, huyện đã đầu tư ngân sách và vận động các nguồn hỗ trợ cải tạo, sửa chữa, bổ sung trang thiết bị cho các trường Chuyên biệt. Các cơ sở Giáo dục Chuyên biệt ngoài công lập cũng được quan tâm sửa chữa, mua sắm.

8.2. Công tác xã hội hóa giáo dục

Phòng GD&ĐT quận huyện và các trường Chuyên biệt đã thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục nhằm vận động các nguồn lực, tuyên truyền bằng nhiều hình thức, tham mưu với các cơ quan, ban ngành, các nhà hảo tâm, doanh nghiệp, các tổ chức phi chính phủ, tổ chức xã hội chăm lo hỗ trợ thêm cho đội ngũ GV-NV và HS, bổ sung về trang thiết bị đồ dùng đồ chơi.

III. NHẬN XÉT ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Ban chỉ đạo Giáo dục khuyết tật & trẻ em có hoàn cảnh khó khăn từ thành phố đến quận, huyện đã được quan tâm củng cố, hoạt động có chiều sâu và đạt hiệu quả; Ban chỉ đạo Giáo dục khuyết tật & trẻ em có hoàn cảnh khó khăn Thành phố, Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hoà nhập cho người khuyết tật đã hỗ trợ các Phòng GD&ĐT, các cơ sở Giáo dục đặc biệt trong việc triển khai, cung cấp các văn bản pháp lý, hướng dẫn tháo gỡ những khó khăn; tổ chức tập huấn chuyên môn cho CBQL, GV dạy chuyên biệt và hòa nhập; tổ chức các hoạt động văn hóa thể thao.

Được sự quan tâm của lãnh đạo Thành phố trong việc điều chỉnh về chế độ chính sách, trợ cấp xã hội cho người khuyết tật, cho GV làm công tác giáo dục hoà nhập phù hợp với từng cấp học đảm bảo được sự công bằng; các nguồn lực xã hội cũng góp phần chăm lo cho trẻ khuyết tật và đội ngũ thầy cô giáo làm công tác giáo dục khuyết tật.

Các cuộc vận động và phong trào thi đua đã được triển khai, tổ chức thực hiện nghiêm túc, đồng bộ, tạo sự hưởng ứng tích cực, trách nhiệm của CB-GV-NV, của PH và HS góp phần xây dựng môi trường sư phạm thân thiện, đưa hoạt động dạy và học vào nề nếp và kỷ cương; Lãnh đạo quận, huyện đã kịp thời quán triệt các chủ trương, chính sách, những quy định của Nhà nước, của Ngành đến CBQL, GV, CNV và phụ huynh; thể hiện cao tinh thần trách nhiệm, chỉ đạo việc tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ khuyết tật, trẻ có hoàn cảnh đặc biệt được đi học trong công tác tuyển sinh đầu cấp, mở rộng việc tiếp nhận học sinh khuyết tật đến học hòa nhập tại các trường trên địa bàn; Đội ngũ CBQL, GV, NV nhiệt tình, trách nhiệm và gắn bó với công việc.

Mô hình hoạt động giáo dục học sinh khuyết tật trên địa bàn Thành phố được các tổ chức trong và ngoài nước đánh giá cao, phù hợp với người khuyết tật; được sự quan tâm và tạo điều kiện để các dự án liên quan đến người khuyết tật được triển khai; Chất lượng

công tác giáo dục chuyên biệt – giáo dục hòa nhập ngày càng đạt hiệu quả cao và phát triển tốt, tạo niềm tin đối với phụ huynh học sinh và đem lại nhiều sự quan tâm, nhiều quyền lợi thiết thực cho học sinh khuyết tật.

Công tác phối hợp giữa các ban ngành, đoàn thể quận, huyện chăm sóc, giáo dục cho trẻ khuyết tật ngày càng chặt chẽ; công tác thông tin, tuyên truyền được triển khai sâu rộng đến các cơ sở giáo dục, cộng đồng xã hội, các tầng lớp nhân dân góp phần nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm của các cơ quan, ban ngành, đoàn thể, CBQL- GV-NV và phụ huynh trong việc tham mưu, phối hợp, tổ chức thực hiện công tác Giáo dục Đặc biệt. Công tác tham mưu với Lãnh đạo các cấp, công tác phối hợp với các ban ngành, cơ quan đoàn thể ngày càng đạt hiệu quả; công tác chỉ đạo của quận, huyện chặt chẽ, có định hướng rõ ràng, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, chăm lo cho người khuyết tật.

Phòng GD&ĐT đã chủ động phối hợp với các trường Sư phạm, Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hoà nhập tổ chức nhiều buổi tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn cho CBQL-GV các bậc học về giáo dục khuyết tật, giáo dục hoà nhập; chú trọng về phương pháp dạy học phù hợp với học sinh khuyết tật; Một số quận, huyện đã có đề án phát triển, cải tạo, nâng cấp, mở rộng thêm cơ sở, bố trí cơ sở mới nhằm đáp ứng với nhu cầu của trẻ khuyết tật và người khuyết tật trên địa bàn.

2. Hạn chế

Bộ Giáo dục và Đào tạo chưa ban hành sách giáo khoa, chương trình khung giáo dục đặc biệt; CBQL, GV chưa được tập huấn về nội dung và phương pháp giảng dạy nên khó khăn cho công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện tại cơ sở.

Một số trường hiện nay còn thiếu nhân sự ở các chức danh như giáo viên, cấp dưỡng, bảo vệ, phục vụ, văn thư, thủ quỹ và y tế học đường chủ yếu kiêm nhiệm.

Một số cơ sở giáo dục chuyên biệt công lập, ngoài công lập cơ sở vật chất còn nhỏ, hẹp, xuống cấp, thiếu sân chơi, diện tích lớp học chưa đáp ứng yêu cầu so với số lượng trẻ khuyết tật trên địa bàn; thiếu trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi...do đó ảnh hưởng đến công tác chăm sóc, giáo dục cho học sinh khuyết tật.

Đa số các trường có trẻ khuyết tật học hòa nhập chưa bố trí được phòng thực hiện hỗ trợ tiết cá nhân cho học sinh.

Việc tiếp nhận, đánh giá dạng tật, mức độ khuyết tật của một số địa phương vẫn còn những khó khăn, bất cập cho phụ huynh có con khuyết tật khi đến liên hệ, một số trẻ diện tạm trú nên một số phường, xã chưa tổ chức xác định mức độ khuyết tật của trẻ. Phụ huynh chưa quan tâm và chưa chấp nhận khuyết tật của con nên không đưa trẻ đến cơ quan chức năng và địa phương xác định dạng tật; nên tỉ lệ học sinh chưa được đánh giá xác định dạng tật chưa nhiều làm ảnh hưởng đến việc giải quyết chế độ chính sách cho học sinh và giáo viên dạy hòa nhập theo Quyết định của UBND Thành phố.

Còn một số giáo viên dạy trẻ khuyết tật học hòa nhập chưa được bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn đặc thù theo dạng tật nên khó khăn trong việc lựa chọn phương pháp giảng dạy phù hợp, xây dựng và thực hiện kế hoạch đánh giá cá nhân.

IV. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Bộ Giáo dục và Đào tạo

Ban hành chuẩn đánh giá Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập; Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng và giáo viên trường Giáo dục Chuyên biệt.

Ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của trường chuyên biệt, Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập để các cơ sở giáo dục hoạt động theo đúng quy định.

Tập huấn cho các tỉnh thành về nội dung Chương trình Giáo dục đặc biệt đã chính thức ban hành và có hiệu lực từ tháng 12/2012; đồng thời sớm ban hành sách giáo khoa dành cho trẻ khiếm thính, khiếm thị, chậm phát triển trí tuệ để Sở GD&ĐT tập huấn triển khai Chương trình khung và sách giáo khoa để CBQL - GV các trường Chuyên biệt thực hiện tốt chương trình này.

Tham mưu về việc hỗ trợ nhân viên khối gián tiếp trong trường chuyên biệt, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập (công lập) được hưởng phụ cấp ưu đãi.

Quy định độ tuổi ra trường để giảm áp lực cho các trường chuyên biệt.

Việc tổ chức giám định và cấp giấy chứng nhận về xác định mức độ dạng tật cho người khuyết tật theo Luật Người Khuyết tật cần bổ sung bộ phận nhà giáo dục vào việc tham gia đánh giá xác nhận.

Có văn bản hướng dẫn cụ thể về việc tổ chức xác định dạng tật đối với trẻ học khó trong trường hòa nhập để Sở GD&ĐT tỉnh thành triển khai đến Phòng GD&ĐT quận huyện, các trường hòa nhập việc tổ chức xác định dạng tật đối với trẻ học khó trong trường tiểu học, phổ thông để có sự hợp tác của phụ huynh đối với nhà trường.

Cần triển khai chương trình bồi dưỡng thường xuyên cho CBQL và GV Giáo dục đặc biệt như các ngành học khác.

Tổ chức các lớp bồi dưỡng cho giáo viên dạy hòa nhập ở các bậc học (hiểu biết các dạng tật và mức độ về khuyết tật của trẻ) giúp cho giáo viên có trẻ khuyết tật học hòa nhập nắm phương pháp thực hiện các hoạt động hỗ trợ cá nhân, xây dựng mục tiêu và đánh giá phù hợp với khả năng của trẻ.

2. Đối với Ủy ban nhân dân Thành phố

Chỉ đạo về sự phối hợp giữa Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Y tế trong việc giúp các trường giáo dục chuyên biệt và Trung tâm Hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập có điều kiện thực hiện tốt công tác phát hiện – chẩn đoán – tư vấn và can thiệp sớm (thành phần tham gia chẩn đoán có bác sĩ tâm thần nhi) cho trẻ khuyết tật trong độ tuổi từ 0 đến 3 tuổi và tiền học đường từ 3 đến 6 tuổi, góp phần giảm thiểu những khó khăn của trẻ ngay trong “giai đoạn vàng” trước khi trẻ vào trường hòa nhập.

Có chế độ đặc thù riêng cho nhân viên khối gián tiếp trong trường chuyên biệt, trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập (công lập).

Có Nghị quyết về kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, cải tạo, xây dựng mới các trường Chuyên biệt để các quận, huyện triển khai thực hiện đề án nâng các trường Chuyên biệt thành Trung tâm Hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập, đảm bảo thực thi Luật Người khuyết tật và Đề án Trợ giúp người khuyết tật của Chính phủ trong giai đoạn từ 2014-2020.

Chỉ đạo các cơ quan thông tin, báo chí bổ sung chuyên mục về Người khuyết tật; tăng cường công tác tuyên truyền những kiến thức chung đối với cộng đồng, với những bà mẹ khi mang thai biết cách phòng tránh và biết phát hiện những bất thường của trẻ ngay từ khi mới sinh ra, để kịp thời đưa trẻ đến các cơ quan chuyên môn được phát hiện – chẩn đoán – tư vấn và tham gia can thiệp sớm./.

Nơi nhận:

- BCĐ GDKT & TECHCKK Bộ GD&ĐT;
- TT NC GDĐB-Viện KHGDVN;
- BCĐ thực hiện công tác NKT TP;
- Giám đốc (để báo cáo);
- BCĐ GDKT & TECHCKK TP;
- Phòng GD&ĐT quận, huyện;
- Đơn vị GDĐB;
- Trường có HSKT học hòa nhập;
- Lưu VT, MN.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

(Đã ký)

**Bùi Thị Diễm Thu
Trưởng ban chỉ đạo GDKT&TECHCKK TP**